

Bản án số: 72/2021/HSST

Ngày: 30/11/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮKMIL, TỈNH ĐẮKNÔNG

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Thế Hạnh.
- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Phan Sỹ Phác, bà Hoàng Thị Thanh.
- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thùy Dung – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa:* Ông Phạm Anh Đức – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 74/2021/TLST-HS, ngày 19/11/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2021/QĐXXST-HS, ngày 19 tháng 11 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Võ Đức T**, sinh năm 1992; Tên gọi khác: T Nhóc; Tại tỉnh: Hà Tĩnh; Nơi đăng ký NKTT: bon S, xã Q, huyện G, tỉnh Đắc Nông; chỗ ở trước khi phạm tội: thôn ĐH, xã M, huyện M, tỉnh Đắc Nông; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Võ Hải L, sinh năm 1960 và bà: Đặng Thị X (đã chết); Bị cáo là con thứ ba trong gia đình có 06 anh, chị, em; Tiền án: Không, Tiền sự: 01 tiền sự; Về nhân thân: Ngày 20/5/2010 bị TAND huyện Đắc Song, tỉnh Đắc Nông xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo kháng cáo, ngày 27/7/2010 TAND tỉnh Đắc Nông xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo 06 năm 06 tháng tù. Ngày 26/6/2016 chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích); Ngày 26/02/2019 bị TAND huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, ngày 21/12/2020 chấp hành xong trở về sinh sống tại xã Đức Mạnh, huyện Đắc Mil, tỉnh Đắc Nông.

Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 25/7/2021 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắc Mil (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: **Lê Ngọc H**, sinh năm 1998; Tại tỉnh: Bà Rịa – Vũng Tàu; Nơi đăng ký NKTT và chỗ ở trước khi phạm tội: thôn PT, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Xuân H, sinh năm 1971 và bà: Ngô Thị N, sinh năm 1977; Vợ bị cáo: Chu Thị Hồng N, sinh năm 2001; Tiền án, Tiền sự: Không.

Biện pháp ngăn chặn áp dụng: Bị bắt tạm giữ từ ngày 25/7/2021 sau đó chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đắk Mil (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

****/ Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

1. Anh Trương Văn T, sinh năm 1998; Địa chỉ: thôn ĐT, xã L, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

2. Anh Vũ Văn H, sinh năm 1993; Địa chỉ: thôn 1, xã M, huyện S, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

3. Ông Nguyễn Hữu K, sinh năm 1971; Địa chỉ: thôn ĐB, xã M, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

4. Chị Phùng Tú Q, sinh năm 1995; Địa chỉ: tổ dân phố 2, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Vắng mặt)

****/ Người làm chứng:***

1. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1996; Địa chỉ: thôn XT, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

2. Chị Chu Thị Hồng N, sinh năm 2001; Địa chỉ: thôn PT, xã Đ, huyện M, tỉnh Đắk Nông (Có mặt)

3. Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1999; Địa chỉ: thôn 13, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào cuối tháng 4/2021, Lê Ngọc H đến khu vực TDP 8, thị trấn M, huyện M, tỉnh Đắk Nông gặp đối tượng tên K (chưa xác định nhân thân lai lịch) và được K cho 02 gói ma túy và 1,5 viên thuốc Lắc nên Lê Ngọc H cất giấu để sử dụng.

Vào khoảng 19 giờ 00 phút, ngày 24/7/2021 Lê Ngọc H đến tổ chức sinh nhật tại nhà do Võ Đức T, Trương Văn T, Vũ Văn H thuê của ông Nguyễn Hữu K, tại thôn ĐH, xã M, huyện M, tỉnh Đắk Nông để tổ chức sinh nhật. Tại bữa tiệc sinh nhật gồm có: Lê Ngọc H, Võ Đức T, Vũ Văn H, Phùng Tú Q, Chu Thị Hồng N là vợ của Lê Ngọc H, Nguyễn Thị T và Hoàng Văn T. Đến khoảng 22 giờ 00 phút, thì mọi người đi ngủ và ra về hết thì Lê Ngọc H rủ Võ Đức T và Phùng Tú

Q cùng nhau vào phòng ngủ thứ 3 (phòng ngủ của Võ Đức T) để sử dụng ma túy thì Võ Đức T, Phùng Tú Q đồng ý. Lê Ngọc H lấy ra 02 gói ma túy dạng khay và 1,5 viên ma túy dạng kẹo ra để sử dụng (theo lời khai Lê Ngọc H được một đối tượng tên K chưa xác định nhân thân, lai lịch cho để sử dụng), Võ Đức T lấy 01 đĩa băng sứ màu trắng; 01 thẻ nhựa màu nâu, in dòng chữ GUCCI màu vàng, 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quấn tròn và cố định bằng hai mẫu giấy vàng rồi mở nhạc và cùng nhau sử dụng ma túy.

Lê Ngọc H, Võ Đức T và Phùng Tú Q sử dụng ma túy đến 01 giờ 30 phút ngày 25/7/2021 thì bị lực lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil phát hiện và bắt quả tang. Thu giữ tại hiện trường và niêm phong: 01 đĩa sứ màu trắng có bám dính các chất bột màu trắng; 01 thẻ nhựa màu nâu, in dòng chữ GUCCI màu vàng, trên bề mặt thẻ có bám dính các chất bột màu trắng; 01 viên nén màu tím, hình tam giác (nghỉ là ma túy); 01 gói zipper trong suốt bên trong có bám dính chất bột màu trắng (nghỉ ma túy); 01 tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng được quấn tròn và cố định bằng hai mẫu giấy vàng; 01 đèn nháy màu xám nhãn hiệu IR; 01 đèn nháy màu đen nhãn hiệu IR; 01 loa màu đen, hình tròn nhãn hiệu Hanwan/Kordon. Tại Cơ quan điều tra, Lê Ngọc H, Võ Đức T và Phùng Tú Q đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình.

* Khám xét chỗ ở và khu vực nhà của Võ Đức T thuê còn thu giữ:

- Thu giữ nệm ngủ tại phòng ngủ thứ nhất 01 gói zipper chỉ đỏ bên trong có các hạt tinh thể màu trắng;

- Thu giữ trên kệ gỗ nấu ăn trong phòng bếp 02 gói zipper chỉ đỏ gồm: 01 gói bên trong có chứa chất bột màu tím (được niêm phong trong bì thư ký hiệu M5); 01 gói bên trong chứa 01 viên nén và chất bột màu đỏ (được niêm phong trong bì thư ký hiệu M6).

- Thu giữ tại khu vực đất trống phía sau nhà 01 lọ nhựa màu xanh nhãn hiệu XYITOL bên trong có 02 gói zipper chỉ đỏ đựng 05 gói zipper chỉ xanh và 01 hộp kim loại nhãn hiệu Gold Bilingin bên trong có chứa 24 gói zipper (mỗi gói có chứa các hạt tinh thể màu trắng); 01 gói zipper chỉ đỏ bên trong có 20 viên nén hình chữ nhật màu xám bạc, bên trên viên nén có dòng chữ Silver.

- Thu giữ tại khu vực bên hông nhà 01 gói zipper chỉ đỏ bên trong có 02 viên nén hình tam giác màu xanh lá cây; 01 gói zipper chỉ đỏ bên trong chứa 20 viên nén màu xám bạc hình chữ nhật; 02 gói zipper chỉ đỏ bên trong chứa 21 gói zipper nhỏ (bên trong mỗi gói có chứa các hạt tinh thể màu trắng).

Quá trình điều tra xác định: 02 gói zipper chỉ đỏ (01 gói bên trong có chứa chất bột màu tím; 01 gói bên trong chứa 01 viên nén và chất bột màu đỏ) thu giữ trên kệ gỗ trong phòng bếp là của Võ Đức T được đối tượng tên T (chưa rõ nhân thân lai lịch) cho để sử dụng.

Tại kết luận giám định số 117/KLMT-PC09 ngày 30/7/2021 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Nông kết luận:

- Viên nén màu tím, hình tam giác được niêm phong trong bì thư ký hiệu M1 gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng là 0,4243 gam là MDMA. Hoàn lại sau giám định 0,3367 gam.

- Bên trong tờ tiền mệnh giá 10.000 đồng và trên thẻ nhựa cứng được niêm phong trong bì thư gửi giám định có bám dính chất ma túy là Ketamine.

- Trên bề mặt đĩa sứ màu trắng hình tròn được niêm phong trong túi zipper màu trắng đen gửi đến giám định có bám dính chất ma túy là Ketamine.

- Bên trong gói zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu M3 gửi giám định có bám dính chất ma túy là Ketamine.

- Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu M4 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,5618 gam là Ketamine. Hoàn lại sau giám định 0,4268 gam.

- Các chất bột màu tím đựng trong 01 gói zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu M5 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 1,2360 gam là MDMA. Hoàn lại sau giám định 0,8812 gam.

- Các chất bột màu đỏ đựng trong 01 gói zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu M6 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,1666 gam là MDMA. Hoàn lại sau giám định 0,1148 gam.

- 02 cục chất rắn màu xanh bám dính nhau đựng trong 01 gói Zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu M7 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,7485 gam là Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định 0,5606 gam.

- 20 viên nén màu xám bạc, hình chữ nhật đựng trong 01 gói zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu M8 gửi giám định là ma túy có khối lượng là 11,3838 gam là MDMA. Hoàn lại sau giám định 9,1014 gam.

- Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 21 gói zipper được niêm phong trong bì thư ký hiệu M9 gửi giám định là ma túy có khối lượng là 7,9407 gam là Ketamine. Hoàn lại sau giám định 6,9780 gam.

- Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 01 lọ nhựa màu xanh nhãn hiệu XYLITOL được niêm phong trong hộp giấy gửi giám định là ma túy, khối lượng 1,7212 gam là Ketamine. Hoàn lại sau giám định 1,2353 gam.

- Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 03 gói zipper trong hộp kim loại nhãn hiệu GOLD BILINGIN được niêm phong trong hộp giấy gửi giám định là ma túy có khối lượng là 1,6649 gam là Ketamine. Hoàn lại sau giám định 1,3241 gam.

- Các hạt tinh thể màu trắng đựng trong 21 gói zipper trong hộp kim loại nhãn hiệu GOLD BILINGIN được niêm phong trong hộp giấy gửi giám định là ma

tuý có khối lượng là 12,6352 gam là Methamphetamine. Hoàn lại sau giám định 11,3635 gam.

- 20 viên nén màu xám bạc, hình chữ nhật đựng trong 01 gói zipper trong hộp kim loại nhãn hiệu GOLD BILINGIN được niêm phong trong hộp giấy gửi giám định là ma tuý có khối lượng là 11,3933 gam là MDMA. Hoàn lại sau giám định 9,0758 gam.

Tại Bản cáo trạng số 75/CTr – VKS ngày 19 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã truy tố ra trước Toà án nhân dân huyện Đắk Mil để xét xử các bị cáo Võ Đức T, Lê Ngọc H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil đã phân tích, đánh giá tính chất của vụ án, chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo cũng như các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự và giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo Võ Đức T, Lê Ngọc H về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự và tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*” quy định tại khoản 1 Điều 255 của Bộ luật hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

**/ Về hình phạt:*

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của BLHS, Xử phạt bị cáo Võ Đức T mức án từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, mức án từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng Điều 55 của BLHS, tổng hợp hình phạt của cả hai tội. Buộc bị cáo Võ Đức T phải chấp hành hình phạt chung với mức hình phạt từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS, Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H mức án từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù giam về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, mức án từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù về tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”. Áp dụng Điều 55 của BLHS, tổng hợp hình phạt của cả hai tội. Buộc bị cáo Lê Ngọc H phải chấp hành hình phạt chung với mức hình phạt từ 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

**/ Về vật chứng của vụ án:* Căn cứ Điều 106 của BLTTHS; Áp dụng Điều 47 của BLHS:

+ Tịch thu, tiêu hủy 1,3327 gam là MDMA hoàn lại sau giám định; 01 Túi zipper trong suốt bên trong có bám dính chất bột màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng có bám dính các chất bột màu trắng; 01 thẻ nhựa màu nâu, in dòng chữ GUCCI màu vàng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 10.000 đồng; 01 đèn nháy màu xám nhãn hiệu IR; 01 đèn nháy màu đen nhãn hiệu IR; 01 loa màu đen, hình tròn nhãn hiệu Hanwan/Kordon.

+ Giao cho cơ quan điều tra 9,9642 gam Ketamine; 18,1772 gam MDMA; 11,9241 gam Methamphetamine; 50 gói zipper; 01 lọ nhựa màu xanh nhãn hiệu XYLITOL; 01 hộp kim loại nhãn hiệu GOLD BILINGIN để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo không bào chữa, không tranh luận gì mà chỉ xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Lê Ngọc H, Võ Đức T nói lời sau cùng, các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, các bị cáo xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho các bị cáo một cơ hội để sửa chữa những lỗi lầm sớm trở thành người công dân tốt, sống có ích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Mil, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, các bị cáo Lê Ngọc H, Võ Đức T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông đã truy tố, lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra công khai.

[2] Nhận định: Vào lúc 01 giờ 30 phút ngày 25/7/2021, tại thôn ĐH, xã M, huyện M, tỉnh Đắk Nông, Lê Ngọc H là người cung cấp ma túy, là Ketamine và MDMA, Võ Đức T là người chuẩn bị công cụ sử dụng ma túy rủ Phùng Tú Q cùng sử dụng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil bắt quả tang. Đồng thời, Võ Đức T còn có hành vi tàng trữ trái phép 1,4026 gam MDMA và Lê Ngọc H còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,4243 gam MDMA với mục đích để sử dụng. Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 BLHS và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS.

Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Do đó, đủ căn cứ để kết luận hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 của BLHS là phù hợp bởi vì thực tế đối với tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì các bị cáo không có sự hứa hẹn trước mà chỉ bột phát sau khi đã tàn tiệc sinh nhật nên hành vi của các bị cáo cũng chỉ là đồng phạm giải đơn. Đối với mức hình phạt mà Viện kiểm sát đề nghị với bị cáo Lê Ngọc H, Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc khi nghị án để dành cho bị cáo mức án phù hợp.

Khoản 1 Điều 249 BLHS quy định:

1. Người nào Tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

Khoản 1 Điều 255 BLHS quy định:

1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

...

[3] Xét tính chất vụ án do các bị cáo gây ra là nghiêm trọng, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý của nhà nước về các chất ma túy, góp phần làm gia tăng các tệ nạn xã hội, ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng. Trong thời gian gần đây, nổi lên tình trạng tàng trữ, vận chuyển, mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy một cách nghiêm trọng, đây là một vấn nạn của xã hội chính từ ma túy mà nảy sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, vì vậy cần phải có một hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục các bị cáo, đồng thời làm gương cho những ai đã và đang có ý định phạm tội, nhằm nhanh chóng loại bỏ loại tội phạm này ra khỏi xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo:

Tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do đó cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ cho các bị cáo. Bị cáo Võ Đức T có ông Nội được tặng thưởng huy chương kháng chiến hạng nhì, Bác ruột bị cáo là Liệt sỹ chống Mỹ, Bố đẻ là thương binh 4/4. Vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 của BLHS để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để thể

hiện chính sách khoan hồng của pháp luật nhà nước ta. Tuy nhiên cũng cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ để các bị cáo học tập, lao động cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội.

Về nhân thân: Đối với bị cáo Lê Ngọc H ngoài lần phạm tội này thì trước đó bị cáo chưa có bất cứ vi phạm pháp luật gì. Đối với bị cáo Võ Đức T có nhân thân xấu. Ngày 20/5/2010 bị TAND huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông xử phạt 09 năm tù về tội “Cướp tài sản”. Bị cáo kháng cáo, ngày 27/7/2010 TAND tỉnh Đắk Nông xét xử phúc thẩm xử phạt bị cáo 06 năm 06 tháng tù. Ngày 26/6/2016 chấp hành xong hình phạt (đã được xóa án tích); Ngày 26/02/2019 bị TAND huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 24 tháng, ngày 21/12/2020 chấp hành xong trở về sinh sống tại xã Đức Mạnh, huyện Đắk Mil, tỉnh Đắk Nông. Nhưng bị cáo không lấy đó là bài học để tu dưỡng, sửa chữa bản thân mà vẫn tiếp tục có hành vi phạm tội chính vì vậy cần phải dành cho bị cáo mức án cao hơn bị cáo Lê Ngọc H là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS:

+ Đối với 1,3327 gam là MDMA hoàn lại sau giám định; 01 Túi zipper trong suốt bên trong có bám dính chất bột màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng có bám dính các chất bột màu trắng; 01 thẻ nhựa màu nâu, in dòng chữ GUCCI màu vàng mà cáo bị cáo đã sử dụng trong quá trình phạm tội do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp.

+ Đối với số tiền 10.000 đồng; 01 đèn nháy màu xám nhãn hiệu IR; 01 đèn nháy màu đen nhãn hiệu IR; 01 loa màu đen, hình tròn nhãn hiệu Hanwan/Kordon mà các bị cáo đã sử dụng trong quá trình phạm tội xét thấy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

+ Đối với 9,9642 gam Ketamine; 18,1772 gam MDMA; 11,9241 gam Methamphetamine; 50 gói zipper; 01 lọ nhựa màu xanh nhãn hiệu XYLITOL; 01 hộp kim loại nhãn hiệu GOLD BILINGIN trong quá trình điều tra do chưa xác định được của ai nên cần tiếp tục giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil để tiếp tục điều tra, xác minh khi nào có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[6] Trong vụ án này còn có những vấn đề sau:

- Đối với đối tượng tên K, đối tượng tên T (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đang tiếp tục điều tra xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Đối với ông Nguyễn Hữu K, bà Nguyễn Thị T là chủ nhà, anh Vũ Văn H, anh Trương Văn T cùng thuê nhà với Võ Đức T do không biết các bị cáo sử dụng

nhà của mình để thực hiện hành vi phạm tội nên không có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

- Đối với 11,8886 gam Ketamine hoàn lại sau giám định là 9,9642 gam; 22,7771 gam MDMA hoàn lại sau giám định là 18,1772 gam; 13,3837 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là 11,9241 gam do chưa xác định được của ai nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil đã tách ra giải quyết bằng vụ án khác là phù hợp.

- Đối với Phùng Tú Q có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên Công an huyện Đắk Mil đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Lê Ngọc H, Võ Đức T (T Nhóc) phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H 01 (một) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội. Buộc bị cáo Lê Ngọc H phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 25/7/2021.

- Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Võ Đức T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; 02 (hai) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Áp dụng Điều 55 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt của cả hai tội. Buộc bị cáo Võ Đức T phải chấp hành hình phạt chung là 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, ngày 25/7/2021.

2. Về vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Căn cứ Điều 106 của BLTTHS.

+ Tịch thu, tiêu hủy 1,3327 gam là MDMA hoàn lại sau giám định; 01 Túi zipper trong suốt bên trong có bám dính chất bột màu trắng; 01 đĩa sứ màu trắng có bám dính các chất bột màu trắng; 01 thẻ nhựa màu nâu, in dòng chữ GUCCI màu vàng.

+ Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 10.000 đồng; 01 đèn nháy màu xám nhãn hiệu IR; 01 đèn nháy màu đen nhãn hiệu IR; 01 loa màu đen, hình tròn nhãn hiệu Hanwan/Kordon.

+ Giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Mil 9,9642 gam Ketamine; 18,1772 gam MDMA; 11,9241 gam Methamphetamine; 50 gói zipper;

01 lọ nhựa màu xanh nhãn hiệu XYLITOL; 01 hộp kim loại nhãn hiệu GOLD BILINGIN để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

(Theo biên bản bàn giao vật chứng ngày 23/11/2021 giữa Chi cục thi hành án dân sự huyện M và Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Đắk Mil).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS; Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc các bị cáo Lê Ngọc H, Võ Đức T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn)* tiền án phí HSST.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐắkNông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKS ND huyện ĐắkMil;
- Đội điều tra Công an huyện Đắk Mil;
- Đội THAHS Công an huyện Đắk Mil;
- Bộ phận Nghiệp vụ CA huyện Đắk Mil;
- Chi cục THADS huyện M;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Nguyễn Thế Hạnh

